

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **59/2021/HS-ST**

Ngày: 22-6-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoàng Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thành, ông Vũ Văn Diệm

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/HSST-QĐ ngày 15/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1985, tại Bến Tre; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh R; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1944; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 01 – Ngày 01/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 17/4/2020 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không có; Tạm giam từ ngày 17/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Triệu Văn Ph - Sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ nơi cư trú: Ấp L, xã N, huyện G, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 12/02/2021 do không có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng nên Nguyễn Văn T nảy sinh ý định mượn xe mô tô của người khác mang đi bán lấy tiền. Để thực hiện ý định trên, T đi bộ đến trước cổng trường tiểu học Tiến Hưng A thuộc ấp 2, xã T, thành phố X và mượn điện thoại di động của người đi

đường (không rõ lai lịch) gọi điện cho anh Triệu Văn Ph, sinh năm 1995 đến gặp T thì Ph đồng ý. Khoảng 30 phút sau anh Ph đến nơi, lúc này T hỏi mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh xám đen, biển số 93P2-706.00 của anh Ph và nói dối với Ph là mượn xe để đi đón chị, khoảng 05 phút sau sẽ trả lại thì anh Ph đồng ý giao xe cho T. Sau khi mượn được xe mô tô, T điều khiển xe đến khu vực siêu thị Coopmart Đồng Xoài gặp người thanh niên tên Bo (chưa rõ nhân thân, lai lịch) quen biết trước đó và hỏi Bo có biết chỗ nào để bán xe không thì Bo gọi điện thoại cho một người thanh niên (không rõ nhân thân). Lúc này, người thanh niên hỏi bán xe hiệu gì thì T nói là xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh xám đen, người thanh niên đồng ý mua với giá 10.000.000 đồng thì T đồng ý bán. Bo nói với T điều khiển xe mô tô đến trước cổng nghĩa trang Long Điền, thị xã L và dựng chân chống, bật đèn xi nhan thì có người đến hỏi mua. Lúc này T điều khiển xe đến điểm hẹn và làm như hướng dẫn, một lát sau có 02 người thanh niên (một nam, một nữ) điều khiển xe đến gặp T, người nam thanh niên hỏi T có phải là người bán xe chỗ Bo gọi điện giới thiệu không thì T trả lời là đúng. Người thanh niên lấy ra 01 cọc tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng đưa cho T và cho thêm 01 tờ tiền mệnh giá 02USD. Sau đó T giao xe cho người thanh niên điều khiển bỏ đi còn T đếm số tiền trên được 10.000.000 đồng và đi về thành phố X dùng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Do không liên lạc được với T nên ngày 13/2/2021 anh Ph đã gửi đơn tố cáo đến Công an xã Tiến Hưng. Ngày 16/02/2021, T đến công an xã H đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 22/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Eciter 150 biển số 93P2-706.00, màu sơn xanh – xám – đen, đã qua sử dụng còn hoạt động bình thường, không thu hồi được xe. Trị giá 38.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại; vật chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, ngày 12/02/2021 bị cáo Nguyễn Văn T đã lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của anh Triệu Văn Ph, bằng thủ đoạn gian dối bị cáo giả mượn tài sản là xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh xám đen, biển số 93P2-706.00 của anh Ph sau đó chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Tài sản chiếm đoạt có giá trị 38.000.000đồng (Ba mươi tám triệu đồng). Hành vi của Nguyễn Văn T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình, biết rõ những việc mình làm là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không làm ăn lương thiện mà đi vào con đường phạm tội, chỉ vì cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bị hại bằng cách giả mượn tài sản là xe mô tô sau đó mang đi tiêu thụ. Xét hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất lòng tin giữa con người với nhau. Vì vậy, cần xử phạt một mức án tương xứng với hậu quả bị cáo đã gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện ra đầu thú. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án:

- Người bị hại Triệu Văn Ph yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe là 38.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại, nên Hội đồng

xét xử ghi nhận sự tự nguyện này, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Triệu Văn Phú số tiền 38.000.000 (Ba mươi tám triệu) đồng.

- 01 tờ tiền mệnh giá 02 USD thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người tên Bo giới thiệu cho bị cáo bán xe, 01 nam thanh niên và 01 nữ thanh niên mua xe của bị cáo, chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01** (một) năm **03** (Ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Triệu Văn Ph số tiền 38.000.000 đồng (*Ba mươi tám triệu đồng*).

Nghĩa vụ thi hành án:

- Kể từ ngày thỏa thuận có hiệu lực pháp luật (*đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 tờ tiền mệnh giá 2USD (hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo biên bản giao nhận vật chứng số 0001904, quyền số 0039 ngày 07/6/2021)

Án phí: Áp dụng Điều 22, 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.900.000 đồng (*Một triệu chín trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hoàng Long